CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI HƯỚNG DẪN NGUYÊN TẮC THỦ TỤC

BẦU CỬ TRONG ĐẢNG

**Kính thưa:** *Các đồng chí đại biểu khách quý!*

**Kính thưa:** *Đại hội!*

Căn cứ theo quy chế bầu cử trong Đảng, Đoàn chủ tịch đại hội quán triệt một số nguyên tắc chủ yếu để đại hội biết và thực hiện bầu cử cấp ủy .

**I. Hình thức bầu cử bỏ phiếu kín thực hiện trong các trường hợp (Điều 3):**

1- Bầu ban chấp hành đảng bộ, chi bộ.

2- Bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp uỷ.

3- Bầu uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra.

4- Bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

5- Lấy phiếu xin ý kiến về các ứng cử viên để đưa vào danh sách bầu cử.

6- Giới thiệu đảng viên ứng cử các chức danh lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân.

**II. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu (Điều 7).**

1- Ban kiểm phiếu là cơ quan giúp việc bầu cử của đại hội do đoàn chủ tịch giới thiệu, đại hội biểu quyết thông qua. **Ban kiểm phiếu gồm một số đại biểu chính thức trong đại hội đại biểu, hoặc một số đảng viên chính thức trong đại hội đảng viên không có tên trong danh sách bầu cử**.

Số lượng ban kiểm phiếu ở đại hội các cấp do đoàn chủ tịch đại hội lựa chọn, giới thiệu; đại hội biểu quyết thông qua.

2- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Hướng dẫn cách thức bỏ phiếu, kiểm tra, niêm phong thùng phiếu, phát phiếu trực tiếp cho đại biểu (hoặc theo đoàn đại biểu), kiểm số phiếu phát ra và phiếu thu về báo cáo đại hội, kiểm phiếu bầu.

- Xem xét và kết luận về các phiếu không hợp lệ và những ý kiến khiếu nại về việc bầu cử trong đại hội.

- Lập biên bản kiểm phiếu báo cáo với đoàn chủ tịch và công bố kết quả bầu cử; ký vào biên bản bầu cử, niêm phong phiếu bầu và chuyển cho đoàn chủ tịch đại hội để bàn giao cho cấp uỷ khoá mới lưu trữ theo quy định.

Nếu kiểm phiếu bằng máy vi tính, ban kiểm phiếu được sử dụng một số nhân viên kỹ thuật không phải là đại biểu đại hội.

Ngoài ban kiểm phiếu và nhân viên kỹ thuật thực hiện nhiệm vụ kiểm phiếu, không ai được đến nơi ban kiểm phiếu đang làm việc.

**III. Quyền bầu cử (Điều 15).**

1- Chỉ **đại biểu chính thức** của đại hội đại biểu các cấp và **đảng viên chính thức** của đại hội đảng viên mới **có quyền bầu** cấp uỷ cấp mình và bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

2- Ở đại hội đảng viên, đảng **viên sinh hoạt tạm thời và đảng viên dự bị không có quyền bầu cử**.

**IV. Phiếu bầu cử (Điều 17)**

1- Đối với phiếu bầu có số dư: Phiếu bầu in họ và tên những người trong danh sách bầu cử (nơi không có điều kiện in phiếu, ban kiểm phiếu đại hội ghi danh sách bầu cử trên phiếu); đóng dấu của cấp uỷ triệu tập đại hội ở góc trái phía trên của phiếu bầu, chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở (hoặc đảng bộ bộ phận) thì đóng dấu của cấp uỷ cơ sở.

Người bầu cử nếu không bầu cho ai trong danh sách bầu cử thì gạch giữa cả chữ họ và tên của người mà mình không bầu.

- Trường hợp danh sách bầu không có số dư, phiếu bầu được chia làm 4 cột là: số thứ tự; họ và tên; đồng ý; không đồng ý. Người bầu cử đánh dấu X vào ô đồng ý hoặc ô không đồng ý tương ứng với họ và tên người trong danh sách bầu cử.

2- Phiếu hợp lệ và không hợp lệ:

- Phiếu hợp lệ là phiếu:

+ Do ban kiểm phiếu phát ra.

+ Phiếu bầu đủ hoặc thiếu số lượng cần bầu.

+ Phiếu bầu mà danh sách bầu cử chỉ có một người, người bầu cử đánh dấu X vào một trong hai ô đồng ý hoặc không đồng ý.

+ Phiếu bầu nhiều người mà không có số dư, người bầu cử đánh dấu X vào cả hai ô (đồng ý và không đồng ý) hoặc không đánh dấu X vào cả hai ô (đồng ý và không đồng ý) của một người hoặc một số người trong danh sách bầu cử.

- Phiếu không hợp lệ là phiếu:

+ Không do ban kiểm phiếu phát ra.

+ Phiếu bầu nhiều hơn số lượng quy định.

+ Phiếu không bầu cho ai trong danh sách bầu cử nhiều người.

+ Phiếu đánh dấu X vào cả ô đồng ý và ô không đồng ý trong danh sách bầu cử chỉ có một người.

+ Phiếu bầu người ngoài danh sách bầu cử.

+ Phiếu có đánh dấu hoặc dùng nhiều loại mực.

+ Phiếu ký tên hoặc viết thêm.

**V. TÍNH KẾT QUẢ VÀ CHUẨN Y KẾT QUẢ BẦU CỬ**

**1. Tính kết quả bầu cử (Điều 32)**

1- Kết quả bầu cử được tính trên số phiếu bầu hợp lệ.

2- Đối với đại hội đảng viên: người trúng cử phải đạt số phiếu bầu quá một nửa so với tổng số đảng viên chính thức của đảng bộ, chi bộ được triệu tập trừ các trường hợp sau:

+ Số đảng viên đã được giới thiệu sinh hoạt tạm thời ở đảng bộ khác.

+ Đảng viên đã được miễn công tác và sinh hoạt đảng không có mặt ở đại hội (nếu đảng viên đó có mặt ở đại hội, hội nghị đảng viên, tham gia bầu cử, biểu quyết thì vẫn tính).

+ Số đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng, bị khởi tố, truy tố, tạm giam.

+ Đảng viên chính thức vắng mặt suốt thời gian đại hội có lý do chính đáng được cấp ủy triệu tập đại hội đồng ý.

3- Đối với đại hội đại biểu: người trúng cử phải đạt số phiếu bầu quá một nửa so với tổng số đại biểu chính thức được triệu tập trừ các trường hợp sau:

+ Số cấp uỷ viên cấp triệu tập đại hội vắng mặt suốt thời gian đại hội.

+ Đại biểu chính thức vắng mặt suốt thời gian đại hội không có đại biểu dự khuyết thay thế./.